

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG : “ÔN TẬP HỌC KÌ I”

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7		
1	<b>Đón trẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhắc trẻ lễ phép chào ông bà, bố mẹ. Chào cô giáo.</li> <li>- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề “Những con vật ngộ nghĩnh”.</li> <li>- Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề.</li> </ul>							
2	<b>Thể dục sáng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khởi động: Cho trẻ đi các kiểu đi nhanh chậm, kiễng gót, cúi khom người về đội hình vòng tròn.</li> <li>- Trọng động: BTPTC</li> <li>- ĐT hô hấp: Gà gáy, tiếng kêu các con vật</li> <li>- ĐT tay: giơ cao tay đưa về phía trước; Đưa hai tay sang ngang; Đưa 2 hay ra phía trước</li> <li>- ĐT chân: Ngồi xõm đứng lên. Dạng chân sang hai bên, đưa từng chân về trước</li> <li>- ĐT bụng lưng: Cúi về phía trước, Nghiêng người sang hai bên.</li> <li>- Lần 2: tập kết hợp bài hát : Trời nắng trời mưa, cá vàng bơi, đàn vịt con....</li> </ul> <p>Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng xung quanh phòng.</p>							
3	<b>Chơi - tập có chủ định</b>	<b>Tuần 1</b>	<p><i>Ngày 13/01</i></p> <p><b>PTTC</b></p> <p>- Tên HĐ: Ôn vận động “Bật qua vạch kẻ”</p>	<p><i>Ngày 14/01</i></p> <p><b>PTNN</b></p> <p>- Tên HĐ: NBTN con mèo</p>	<p><i>Ngày 15/01</i></p> <p><b>PTTCKN XH</b></p> <p>- Tên HĐ: Ôn bài hát “Một con vịt”</p>	<p><i>Ngày 16/01</i></p> <p><b>PTNN</b></p> <p>- Tên HĐ: Ôn câu chuyện “Quả trứng”</p>	<p><i>Ngày 17/01</i></p> <p><b>PTNT</b></p> <p>- Tên HĐ: NBTN : Con vịt”</p>	<p><i>Ngày 18/01</i></p> <p><b>PTTCKN XH</b></p> <p>Tên HĐ: Ôn bài hát “Trời nắng trời mưa”</p>	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
4	Chơi - tập ngoài trời	Tuần 1	<p>Ngày 13/01</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo chơi, quan sát: Khu chợ quê</li> <li>- TCVD: Quả bóng tròn.</li> <li>- Chơi tự do</li> </ul>	<p>Ngày 14/01</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo chơi, quan sát: Con gà trống</li> <li>- TCVD: Gieo hạt nảy mầm.</li> <li>- Chơi tự do</li> </ul>	<p>Ngày 15/01</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo chơi, quan sát: Vườn rau cải.</li> <li>- TCVD: Thả đĩa ba ba.</li> <li>-Chơi tự do</li> </ul>	<p>Ngày 16/01</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo chơi, quan sát: Con chim bồ câu</li> <li>- TCVD: Ròng rãn.</li> <li>- Chơi tự do.</li> </ul>	<p>Ngày 17/01</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo chơi, quan sát: Khu vận động thể chất</li> <li>- TCVD: Đuổi bắt bóng.</li> <li>- Chơi tự do</li> </ul>	<p>Ngày 18/01</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo chơi, quan sát: Vườn hoa</li> <li>- TCVD: Gieo hạt nảy mầm.</li> <li>- Chơi tự do</li> </ul>	
5	Vệ sinh, ăn ngủ		<p><b>1. Vệ sinh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh.</li> <li>- Trò chuyện với trẻ về cách súc miệng nước muối.</li> <li>- Tập cho trẻ súc miệng bằng nước muối sau khi ăn xong.</li> <li>- Đi vệ sinh, bỏ rác đúng nơi quy định</li> </ul> <p><b>2. Ăn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy thìa bát, nhận thức ăn, cơm canh của lớp từ nhà bếp, lấy đĩa đựng thức ăn rơi, xếp thìa ăn cơm, khăn lau tay vào từng bàn.</li> <li>- Khi kê bàn xong cô cho trẻ ngồi vào bàn ăn.</li> <li>- Cô giới thiệu món ăn nhằm cung cấp thêm cho trẻ về chất dinh dưỡng. Sau đó chia ăn. cô mời lớp ăn cơm để trẻ mời lại.</li> <li>- Cô chia phần cơm và canh ra bát to về các bàn</li> </ul>						

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
		<p>- Khi trẻ ăn cô bao quát sửa cách cầm thìa cho trẻ. Cầm thìa bằng tay phải và chú ý đến trẻ ăn chậm chưa cầm được thìa xúc cơm hoặc sức khoẻ ngày hôm đó không tốt, động viên trẻ ăn hết xuất.</p> <p>- Dạy trẻ biết mời người xung quanh ăn cơm</p> <p>- Tập cho trẻ tự xúc cơm và không làm rơi vãi thức ăn</p> <p>- Biết được tên gọi một số món ăn quen thuộc. Ăn hết xuất khi ăn không dùng tay bốc cơm(thức ăn), ngậm thức ăn, ăn không làm vãi.</p> <p><b>3. Ngủ trưa</b></p> <p>- Chuẩn bị:</p> <p>+ Phòng ngủ sạch sẽ đủ mát, ánh sáng vừa phải không chói mắt trẻ</p> <p>+ Cô nhắc trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ</p> <p>- Theo dõi trẻ ngủ:</p> <p>+ Nhắc tư thế nằm, đắp chăn cho trẻ (khi cần). Khi trẻ ngủ cô bao quát chú ý trẻ khó ngủ,</p> <p>+ Tạo bầu không khí yên tĩnh cho trẻ ngủ ngon, không làm ồn ào.</p> <p>- Khi trẻ thức:</p> <p>+ Trẻ nào thức trước cô cho cất gối, tập gấp chăn. Khi đa số trẻ thức cô cho trẻ và mở phòng, cất gối, chăn vào đúng nơi quy định.</p>						

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		Thứ 7
6	<b>Chơi – tập theo ý thích buổi chiều</b>		<p><i>Ngày 13/01</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ôn lại các bài hát trong chủ đề</li> <li>- Trò chơi: Rồng rắn.</li> <li>- Nêu gương cuối ngày.</li> </ul>	<p><i>Ngày 14/01</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ ôn lại bài thơ trong chủ đề</li> <li>- Trò chơi: Con bọ dùa.</li> <li>- Nêu gương cuối ngày</li> </ul>	<p><i>Ngày 15/01</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ kể các con vật sống trong rừng</li> <li>- Trò chơi: Đuổi bắt bóng</li> <li>- Nêu gương cuối ngày</li> </ul>	<p><i>Ngày 16/01</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ kể về các con vật sống trong gia đình</li> <li>- Trò chơi: “Lộn cầu vòng”</li> <li>- Nêu gương cuối ngày</li> </ul>	<p><i>Ngày 17/01</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ xem tranh và ôn lại về các con vật sống dưới nước.</li> <li>- Trò chơi: “Dung dăng dung dẻ”</li> <li>- Nêu gương cuối ngày.</li> </ul>	<p><i>Ngày 18/01</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ văn nghệ cuối tuần</li> <li>- Trò chơi: Thỏ nhảy</li> <li>Nêu gương cuối tuần.</li> </ul>	
7	<b>Chơi - tập theo ý thích buổi sáng</b>	<b>Khu vực chơi</b>	<b>Mục đích – yêu cầu</b>		<b>Nội dung chơi</b>		<b>Chuẩn bị</b>		
		<b>a. Thao tác vai</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết bắt chước các thao tác bé em bằng hai tay, tay trên, tay dưới, biết cầm thìa xúc cho em ăn.</li> <li>- Trẻ sử dụng chậu khăn tắm, khăn lau mặt để gội đầu cho em.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm sóc em bé</li> <li>- Nấu cháo cho em</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Búp bê, giường búp bê. Nôi, chậu tắm. Bàn gội đầu, bàn ăn. Chậu tắm, gương, lược, quần áo, ba lô cho búp bê.</li> <li>- Xoong, chảo, bếp, tôm cua cá, bộ bát đĩa thìa.</li> </ul>				

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần						Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết cách mặc áo cho em, chải đầu, bện tóc cho em bé.</li> <li>- Bé biết để xoong lên bếp, cho thực phẩm vào xoong ngoáy đều, nấu chín.</li> </ul>					
	<b>b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi</b>	<p>Trẻ biết so hình, xâu vòng, khâu áo, biết xếp chồng, gắn ghép hình. Biết bỏ vào lấy ra, xâu hạt, cài khuy, xoay nút chai, thả nút chai. Chọn đúng màu. Đóng cọc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn trẻ kỹ năng tô màu, di màu, kỹ năng bôi keo dán, gắn và trang trí một số con vật sống trong rừng như: con thỏ, con voi, con hươu</li> <li>- Trẻ biết lật mở xem tranh, trẻ biết nói một số nội dung mà trẻ được xem.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- So hình các con vật sống trong rừng (con voi, con thỏ, con hổ, con hươu)</li> <li>- Xâu vòng hoa, xâu hạt.</li> <li>- Khâu áo.</li> <li>- Chọn hình tròn vuông, tam giác.</li> <li>- Thả nút chai.</li> <li>- Cài khuy áo.</li> <li>- Luồn dây giấy cho bé.</li> <li>- Đóng cọc.</li> <li>- Xếp chồng.</li> <li>- Lồng hộp.</li> <li>- Bé di màu con thỏ, con voi,...</li> <li>- Dán trang trí con hươu.</li> <li>- Xem tranh sách về một số con vật.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng so hình.</li> <li>- Bộ xâu hạt, hoa và dây xâu vòng.</li> <li>- Áo để khâu, dây khâu.</li> <li>- Các khối hình.</li> <li>- Chiếc hộp kỳ diệu.</li> <li>- Thả nút chai.</li> <li>- Cài khuy áo</li> <li>- Giấy và dây xuyên.</li> <li>- Bộ đóng cọc.</li> <li>- Bộ lồng hộp.</li> <li>- Bộ xếp chồng.</li> <li>- Bút màu, giấy vẽ, giấy màu, keo, giấy vụn, tranh mẫu về con thỏ, con voi, con hươu.</li> <li>- Bàn có độ cao phù hợp cho trẻ thao tác.</li> </ul>				

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
								- Tranh, sách, truyện: Xem tranh sách về chủ đề động vật.
		<b>c. Vận động</b>	-Trẻ biết dun đẩy xe, biết đi theo đường ngoằn ngoèo, đi theo các nốt bàn chân, biết kéo chun, bò chui qua cổng.	-Dun đẩy xe, đi theo đường ngoằn ngoèo. -Bóp bóng, đi theo các bàn chân. -Kéo chun. Lái xe, kéo xe. - Ném bóng. - Bò chui qua cổng. - Xỏ dép, gõ trống.				- Xe đẩy, xe kéo, bóng, chun kéo, đường ngoằn ngoèo, các bàn chân, cổng chui, bóng,... - Dép, hộp trống

*Thứ 2 ngày 13 tháng 01 năm 2025*

**Tên hoạt độngchơi – tập có chủ đích: Ôn vận động “Bật qua vạch kẻ”**

**Thuộc lĩnh vực: PTTC**

## **I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết nhún bật bằng 2 chân và thực hiện được vận động “Bật qua vạch kẻ”
- Rèn kỹ năng bật, giúp phát triển cơ chân cho trẻ.
- Tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật

## **II. Chuẩn bị.**

- 2 vạch xuất phát
- Sân tập sạch sẽ bằng phẳng
- Nhạc bài hát “một con vịt”, “Cùng đi đều”
- Mỗi trẻ 1 quả bóng

## **III. Cách tiến hành.**

### **1. HD1: Khởi động**

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học.
- Cô khái quát và dẫn dắt cho trẻ đi thăm trang trại chăn nuôi trên lên nhạc bài “Cùng đi đều” với các kiểu đi khác nhau đi nhanh, đi chậm, đi khom... theo hiệu lệnh của cô và về đội hình vòng tròn .

### **2. HD2: Trọng động**

#### **\*BTPTC**

- Tay: 2 tay đưa về phía trước, hạ xuống
- Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên
- Chân: Dạng từng chân sang 2 bên
- Mỗi động tác tập: 2x2n
- ĐTNM: Động tác chân
- Cô cho trẻ tập lần 2 kết hợp bài hát: Một con vịt

#### **\*VĐCB: Bật qua vạch kẻ**

- Cô giới thiệu vận động: Bật qua vạch kẻ
- Cho trẻ đi trải nghiệm vận động ( Cô nhận xét)
- Cô tập mẫu lần 1: Không phân tích
- Lần 2 cô tập mẫu kết hợp phân tích vận động

+ TTCB: Cô đứng sau vạch kẻ, cô đứng tự nhiên không chạm vào vạch kẻ. Khi có hiệu lệnh “Bật” cô nhún bật thật mạnh về phía trước bằng 2 chân, không chạm vào vạch kẻ thẳng. Thực hiện xong cô đi về cuối hàng..

- Gọi 1-2 trẻ lên tập mẫu cho cả lớp quan sát ( nhận xét)

- Cho trẻ tập lần lượt (Cô theo dõi sửa sai)

- Cho trẻ tập theo tổ, nhóm, cá nhân (Cô sửa sai)

- Hỏi trẻ: tên vận động?

- Cho 1-2 trẻ tập lại 1 lần

\* **TCVĐ: Lăn bóng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi

- Cách chơi: Cho trẻ mỗi trẻ chọn một quả bóng mà mình thích, khi có hiệu lệnh lăn bóng thì các con dùng hai tay để lăn bóng về phía trước sau đó đuổi theo bóng.

- Cô động viên khích trẻ chơi

**3. HD3 :Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp và về chỗ

**IV: Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. *Tình trạng sức khỏe của trẻ*

2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

3. *Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**Thứ 3 ngày 14 tháng 1 năm 2025**

**Tên hoạt động chơi –tập có chủ đích: Đề tài: Nhận biết tập nói con mèo**

## Lĩnh vực: PTNT + PTNN

### I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên và gọi đúng tên con mèo. Biết tiếng kêu của mèo, nói được một số đặc điểm của con mèo: đầu, mắt, đuôi, chân ... Trẻ biết ích lợi của con mèo
- Rèn kỹ năng phát âm cho trẻ, trẻ nói đủ câu, nói rõ các từ như lông mèo, mắt mèo...Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua các trò chơi
- Trẻ mạnh dạn tin hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ có luôn yêu quý bảo vệ mèo cũng như các động vật khác.

### II. Chuẩn bị

- “ Con mèo” thật .
- 2 bức tranh mèo , Lô tô con mèo, con chó
- Máy tính có video mèo rình mồi
- Nhạc bài hát “ai cũng yêu chú mèo “

### III. Tiến hành

#### 1. Hoạt động 1: Bé biết gì về chú mèo

- Cô cùng trẻ hát bài hát: Ai cũng yêu chú mèo
- + C/m vừa hát bài hát gì?
- + Trong bài hát có nhắc tới con gì?
- + Nhà chúng mình có nuôi mèo không?

- Cô khái quát và dẫn dắt vào bài

#### 2. Hoạt động 2: Bé tìm hiểu về con mèo

- Cô cho trẻ chơi “ Trời tối, trời sáng” xuất hiện con mèo
- + Cô có con gì đây? Cô cho cả lớp nói, cá nhân trẻ nói “Con mèo”
- + Con mèo kêu như thế nào? Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của mèo.
- + Con mèo có những bộ phận gì? ( Đầu, mình, đuôi, chân)
- + Cô chỉ vào đầu mèo và hỏi: + Đây là gì của con mèo? Mắt mèo như thế nào?
- + Mèo đi bằng gì? (Cô cho trẻ chỉ vào chân mèo)

+Mèo có lông màu gì? Cho trẻ sờ vào lông mèo.

+ Đây là gì của con mèo? (Đuôi mèo)

+ Đuôi mèo như thế nào? Mèo sống ở đâu?

- Cô khái quát lại: Con mèo gồm có đầu, mình, đuôi. Đầu của chú mèo thì có đôi tai rất thính để nghe rõ các tiếng của động vật, có một đôi mắt rất sáng để nhìn và săn mồi trong bóng đêm đầy, mèo có mũi, miệng và hai bên mũi của mèo có bộ ria rất đẹp. Chân mèo có cấu tạo rất đặc biệt, dưới chân có đệm thịt và móng vuốt rất sắc nhọn giúp mèo có thể di chuyển nhẹ nhàng và bắt chuột tốt hơn, với một cái đuôi dài nữa.

+ Chúng mình có biết mèo thích ăn gì không ? ( Cô cho trẻ mang thức ăn tới cho mèo ăn)

+ Vậy các con có biết chúng ta nuôi mèo để làm gì không?+

+ C/m có biết vì sao mèo thích ăn chuột không ? ( Vì chuột phá hoại đồ dùng )

- Cô cho trẻ xem video mèo bắt chuột, rình mồi

- Cô cho trẻ làm động tác mèo rình mồi

=> Cô khái quát và giáo dục trẻ: Mèo là con vật hiền lành, đáng yêu, có ích giúp chúng ta bắt chuột nên chúng ta phải biết yêu quý và bảo vệ mèo.

### **3. Hoạt động 3: Ai nhanh hơn**

- Cô giới thiệu trò chơi: Thi dán tranh

- Cách chơi: Cô chia làm 2 đội chơi, nhiệm vụ của 2 đội là tìm và dán con mèo lên bảng

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.

## **IV. Đánh giá trẻ**

1. Tình trạng sức khoẻ của trẻ

2. Trạng thái cảm xúc, hành vi và thái độ

3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ 4 ngày 15 tháng 1 năm 2025**

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ đích: DKNCH “Một con vịt ” sáng tác Kim Duyên**

## Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH-TM

### I. Mục đích yêu cầu :

- Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu được nội dung bài hát. Hát theo cô từ đầu đến cuối bài hát “Một con vịt”
- Rèn cho trẻ kỹ năng tự tin, mạnh dạn hát đúng nhạc, rõ lời.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình

### II. Chuẩn bị :

- Tranh, ảnh về con vịt
- Nhạc bài hát “ Chú vịt con ”, “ Đàn gà con ”, “ Lý con sáo ”
- 5 chiếc vòng

### III. Tiến hành

#### 1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé

- Cô cùng trẻ xem và trò chuyện về tranh con vịt
- + Cô có gì đây ? Trong tranh có con gì?
- + Vịt có màu gì ? Vịt được nuôi ở đâu ?
- Cô khái quát và dẫn dắt trẻ bài hát “Một con vịt” tác giả Kim Duyệt

#### 2. Hoạt động 2: Bé yêu ca hát

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần
- Lần 1 cô hát rõ lời, đúng giai điệu của bài hát
- + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?
- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói 1 con vịt bơi dưới nước và khi lên bờ vịt vỗ cánh cho khô
- Lần 2. Cô hát kết hợp nhạc đệm.
- + Bài hát nói về con vật gì ?
- => Cô khái quát và giáo dục trẻ yêu quý các con vật
- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát theo cô nhiều lần ( cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)
- Cô cho trẻ hát thi đua dưới nhiều hình thức (tổ-nhóm-cá nhân) cô bao quát sửa sai cho trẻ.
- Cho cả lớp hát lại một lần.
- Đàm thoại tên bài hát : + Cô cháu mình vừa học bài hát gì?

### **3. Hoạt động 3: Ai nhanh nhất**

- Cô giới thiệu tên TC: “Ai nhanh nhất”
- Cách chơi: Cô xếp vòng ra sàn nhà và mời trẻ lên chơi sao cho số trẻ nhiều hơn số vòng. Các con hãy đi vòng tròn, vừa đi vừa vỗ tay theo nhịp bài hát “trời nắng- trời mưa, chú Voi con ở bản Đôn”....khi tiếng sắc xô của cô vang lên các con hãy chạy thật nhanh vào vòng của mình
- Cho trẻ chơi 2-3 lần .
- Cô nhận xét, khích lệ trẻ chơi

### **4. Hoạt động 4: Nghe hát: Lý con sáo**

- Cô giới thiệu tên bài hát: “Lý con sáo ” – Dân ca Nam Bộ
  - Cô hát lần 1: hát rõ lời, đúng giai điệu bài hát
  - Lần 2: cô hát kết hợp với nhạc và trẻ làm động tác ngẫu hứng theo lời bài hát.
  - Đàm thoại tên bài hát.
- +Cô vừa hát cho các con nghe bài gì?

## **IV. Đánh giá cuối ngày**

*1. Tình trạng sức khoẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng*

**Thứ 5 ngày 16 tháng 1 năm 20245**

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ đích: Kể chuyện cho trẻ nghe “Quả trứng”**

## Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

### I. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện “Quả trứng”
- Rèn cho trẻ bước đầu trả lời to, rõ ràng một số câu hỏi của cô. Bắt trước được một số tiếng kêu của nhân vật. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ phải biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

### II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát: “Phép lạ hằng ngày”. Video tiếng kêu của 1 số con vật (mèo, vịt, gà trống, chó, lợn)
- Tranh minh họa nội dung câu chuyện: “Quả trứng”
- Mô hình sa bàn rối dẹt câu chuyện

### III. Cách tiến hành

#### 1. HĐ 1: Cùng ca hát

- Cô và trẻ cùng vận động bài hát: “Phép lạ hằng ngày” cùng trò chuyện về nội dung bài hát.
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Trong bài hát có nhắc đến quả gì? C/m có biết đó là quả trứng gì không?
- + Quả trứng đem cho gà ấp sẽ như thế nào?
- Cô khái quát lại và dẫn dắt, giới thiệu truyện: Có một quả trứng không biết của ai đánh rơi. Lợn con và gà con cùng thắc mắc là không biết là trứng gà hay trứng vịt. Để biết đó là quả trứng gì chúng mình cùng lắng nghe cô kể câu chuyện “ Quả trứng”

#### 2. HĐ 2: Cô kể chuyện bé nghe

- Cô kể chuyện lần 1: Kể diễn cảm bằng lời, kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ điệu bộ.
- + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
- Giảng nội dung: Câu chuyện “Quả trứng” kể về một quả trứng ai đó đánh rơi trong vườn. Gà trống đi qua đã nhìn thấy quả trứng ngạc nhiên kêu lên không biết là quả trứng gì. Sau đó Lợn chạy tới nhìn quả trứng và lợn con nghĩ không biết đó là quả trứng gà hay trứng vịt. Bất ngờ quả trứng lúc lắc, lúc lắc rồi vỡ "tách ra. Một chú vịt con chui ra từ vỏ trứng kêu “Vít! Vít! Vít!”.
- Cô kể lần 2 kết hợp với tranh minh họa nội dung câu chuyện.

- Đàm thoại :

+ Trong truyện có những nhân vật nào ?

+ Gà Trống đã nhìn thấy gì?( quả trứng)

+ Gà Trống đã hỏi như thế nào?( Cho trẻ bắt chước tiếng gà trống gáy)

+ Lợn con nhìn thấy quả trứng đã nói gì?( Cho trẻ bắt chước tiếng lợn con )

+ Điều gì đã xảy ra với quả trứng?

+ Vịt con kêu như thế nào nhỉ?(Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của vịt con)

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

- Lần 3: Cô kể kết hợp sa bàn rồi đọc.

### **3. HĐ 3: Vui cùng vịt con**

- Cô cho trẻ nghe âm thanh của một số con vật và hỏi trẻ đó là âm thanh của con vật gì?

- Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của con vật đó.

- Kết thúc hoạt động.

## **IV. Đánh giá cuối ngày**

1. *Tình trạng sức khoẻ của trẻ*

2. *Trạng thái cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ*

3. *Kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**Thứ 6 ngày 17 tháng 1 năm 2025**

**Tên hoạt độngchơi –tập có chủ đích: Ôn NBTN “Con vịt”**

**Thuộc lĩnh vực: PTNT + PTNN**

## **I. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nhận biết và nói được tên của con vịt. Nói được một số đặc điểm, bộ phận, biết tiếng kêu của con vịt. Trẻ đọc thơ về con Vịt qua đó phát triển vốn từ cho trẻ.
- Rèn kỹ năng phát âm cho trẻ, trẻ nói đủ câu, nói rõ các từ như “ Vịt con, mắt Vịt tròn tròn, mỏ Vịt xinh xinh...”. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua trò chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật trong gia đình

## **II. Chuẩn bị**

- 2 con vịt con thật, sa bàn của Vịt con
- Cái ao nhỏ, dép chân vịt
- Nhạc bài hát “Nhảy múa nào bạn ơi, Đàn vịt con”

## **III. Tiến hành hoạt động**

### **1. Hoạt động 1: Âm thanh của Vịt con**

- Cô cùng trẻ hát bài “Nhảy múa nào bạn ơi”
- Cô cho trẻ nghe tiếng kêu của con Vịt con “Vít, vít, vít”
- + Đây là âm thanh của con vật nào vậy các con?
- + Tiếng kêu phát ra ở đâu?
- Cô cùng trẻ đi tìm nơi phát ra âm thanh. Cô mở lồng vịt mời 2 bạn Vịt con ra chơi

### **2. Hoạt động 2: Vịt con ngộ nghĩnh**

- + Cô có con vật gì đây? (Cô chỉ vào con vịt con)
- Cô cho cả lớp nói, cá nhân trẻ nói: “Con vịt con”. Cô sửa phát âm cho trẻ.
- + Con vịt con kêu như thế nào? Cô cho trẻ bắt chước tiếng kêu: “Vít, vít, vít”
- Gọi 3-4 trẻ bắt chước tiếng vịt kêu.
- Cô chỉ vào đầu Vịt và hỏi trẻ: + Đây là cái gì? Mắt của Vịt con đâu các con  
=> Cô khẳng định và cho cả lớp nói, cá nhân trẻ nói “ Mắt vịt, Mắt vịt tròn tròn”.
- + Chúng mình nhìn xem mỏ bạn Vịt ở đâu? Mỏ Vịt dùng để làm gì?  
=> Cô khẳng định và cho cả lớp, cá nhân trẻ nói: “Mỏ vịt xinh xinh”.
- Cô giới thiệu thức ăn của Vịt cho trẻ biết
- Cô lấy thức ăn của Vịt cho Vịt ăn để trẻ biết Vịt ăn như thế nào.
- + Bạn Vịt đang làm gì đây? Cô khuyến khích cho trẻ nói “Vịt ơi ăn đi, ăn cho chóng lớn”

- Cô cho trẻ quan sát lông vịt và hỏi trẻ:
- + Lông vịt đâu con? Lông vịt có màu gì? (Cô chỉ vào bộ lông vịt).
- Cô cho từng trẻ vuốt ve lông của Vịt con
- => Cô khẳng định, cho cả lớp, cá nhân trẻ nói: “Lông vịt, Lông vịt màu vàng.
- + Cánh Vịt đâu các con? Cô cho trẻ chỉ và nhắc lại “ Cánh vịt”
- Cho trẻ quan sát chân vịt và hỏi trẻ:
- + Vịt con đi bằng gì? Chân vịt đâu nhỉ? (Cô đưa vịt con lên cho trẻ nhìn rõ chân)
- => Cô khẳng định và cho trẻ nói: “ Chân vịt,Chân vịt có màng
- + Các con thấy dáng đi của vịt đi như thế nào? Dáng đi của chú vịt “Lạch bạch, lạch bạch”
- Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói: “Lạch bạch”.
- Cô cho trẻ làm những chú vịt đi xung quanh lớp
- Cô cho trẻ lùa vịt ra ao, quan sát vịt bơi và hỏi trẻ:
- + Vịt con đang làm gì đây các con?
- Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nói: “Vịt bơi, Vịt con bơi giỏi quá”.
- + Nhà chúng mình có nuôi vịt không? Ngoài con vịt ra thì nhà con còn nuôi con gì nữa?
- + Để Vịt con chóng lớn con phải làm gì?
- \* Giáo dục: Con Vịt là con vật được nuôi trong gia đình nên chúng mình phải chăm sóc, yêu quý con vịt và những con vật xung quanh chúng mình nhé.
- Cô cho trẻ nói: “Tạm biệt Vịt con”.

### **3. Hoạt động 3: Bé làm những chú Vịt con**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Cùng làm những chú Vịt”.
- + Cách chơi: Cô tặng cho mỗi trẻ một đôi dép có hình chân Vịt. Cô làm Vịt mẹ, trẻ làm Vịt con. Vịt mẹ dẫn đàn Vịt con đi bơi vừa đi vừa đọc bài thơ “ Vịt đi chơi”

Vịt đi lạch bạch  
Theo mẹ, theo hàng  
Đến cái ao làng  
Mò tôm mò tép

- Cô cho trẻ vừa đi vừa đọc, làm động tác như những chú Vịt
- + Trẻ làm Vịt đang bơi “ Vịt bơi”

- + Trẻ làm những chú vịt đi “lạch bạch, lạch bạch”
- + Trẻ đứng vận động và nói “ Vẫy cánh”. Vịt kêu “ Vít, vít, vít”
- Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát “ Đàn Vịt con”

#### **IV. Đánh giá cuối ngày**

*1. Tình trạng sức khỏe*

*2. Về trạng thái cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng*

**Thứ 7 ngày 18 tháng 1 năm 2025**

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ đích: DKNCH “Trời nắng, trời mưa” sáng tác Đặng Nhật Mai**

**Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH-TM**

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:07 07/04/2025  
 bởi Hoàng Thị Ái Phương (cott\_phuonghita) – Trường mầm non Tiên Thành

## **I. Mục đích yêu cầu :**

- Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu được nội dung bài hát. Hát thuộc lời bài hát.
- Rèn cho trẻ kỹ năng tự tin, mạnh dạn hát đúng nhạc, rõ lời.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu quý một số con vật gần gũi và tránh xa những con vật nguy hiểm.

## **II. Chuẩn bị :**

- Nhạc bài hát “Trời nắng, trời mưa”, “Chú voi con ở bản đôn”
- Hình ảnh một số con vật trên máy tính, 5chiếc vòng .

## **III. Tiến hành**

### **Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé**

- Cô cùng trẻ xem hình ảnh một số con vật trên máy vi tính.
- + Cô có con gì đây ?
- + Con voi đang làm gì?
- + Con thỏ có lông màu gì ?
- Cô khái quát lại và dẫn dắt trẻ bài hát “Trời nắng, trời mưa” tác giả Đặng Nhật Mai

### **Hoạt động 2: Bé yêu ca hát**

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần
- Lần 1 cô hát rõ lời, đúng giai điệu của bài hát
- Lần 2. Cô hát kết hợp nhạc đệm.
- Giảng nội dung bài hát. Bài hát nói về bạn thỏ đi tắm nắng và vui chơi trong nắng khi trời mưa to bạn thỏ mau chạy về nhà.
- Cô vừa hát bài hát gì?
- Bài hát nói về con vật gì?
- GD: Giáo dục trẻ yêu quý một số con vật gần gũi và tránh xa những con vật nguy hiểm.
- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát theo cô nhiều lần ( cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)
- Cô cho trẻ hát thi đua dưới nhiều hình thức (tổ-nhóm-cá nhân) cô bao quát sửa sai cho trẻ.
- Cho cả lớp hát lại một lần.

### **Hoạt động 3: Ai nhanh nhất**

- Cô giới thiệu tên TC: “Ai nhanh nhất”

- Cách chơi : Các con hãy đi vòng tròn, vừa đi vừa vỗ tay theo nhịp bài hát...khi tiếng sặc xô của cô vang lên các con hãy chạy thật nhanh vào vòng của mình

- Cho trẻ chơi 2-3 lần .

- Cô nhận xét

#### **Hoạt động 4: Nghe hát: Chú voi con ở bản đôn**

- Cô giới thiệu tên bài hát: “Chú voi con ở bản đôn”

- Cô hát lần 1: hát rõ lời, đúng giai điệu bài hát

- Lần 2: cô hát kết hợp với nhạc và trẻ làm động tác ngẫu hứng theo lời bài hát.

- Đàm thoại tên bài hát.

+Cô vừa hát cho các con nghe bài gì?

#### **IV. Đánh giá cuối ngày**

1.Tình trạng sức khỏe

2. Kiến thức kỹ năng

3.Trạng thái cảm xúc

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH  
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH  
GIÁO VIÊN**

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:07 07/04/2025  
bởi Hoàng Thị Ái Phương (c0tt\_phuonghita) – Trường mầm non Tiên Thành